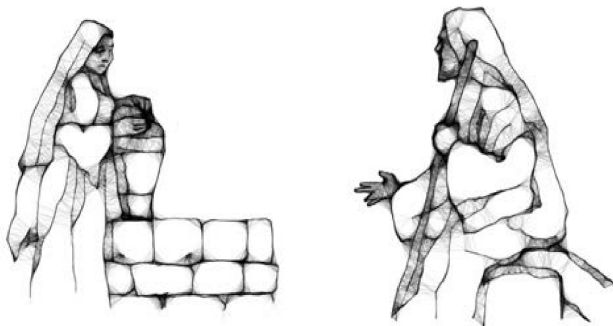


Bài Học 8

* 15 Tháng 8 – 21 Tháng 8

Sứ Mạng Cho Nhiều Văn Hóa



Đọc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Đây: Giăng 4:4-30; Ma-thi-ơ 8:5-13; Mác 5:1-20; Ma-thi-ơ 15:21-28; Lu-ca 17:11-19; Giăng 12:20-32.

Câu Gốc: “Này, tôi tớ ta đã chọn, là người mà ta rất yêu dấu, đẹp lòng ta mọi đàng. Ta sẽ cho Thánh Linh ta ngự trên người, Người sẽ rao giảng sự công bình cho dân ngoại” (Ma-thi-ơ 12:18).

Thật thú vị là Đức Chúa Giê-su sống những năm đầu tiên ở Ga-li-lê. Nơi này được nổi tiếng là “xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại” (Ma-thi-ơ 4:15). Đó là vì ảnh hưởng của người ngoại ở trong vùng. Tại vùng này, và tại Na-xa-rét, Đức Chúa Giê-su sống nhiều năm trước khi bắt đầu chức vụ Ngài. Vì địa điểm thuận lợi, Na-xa-rét ở gần con đường quan trọng mà quân đội La Mã và những đoàn người lái buôn qua lại. Kết quả là Đức Chúa Giê-su đã có sự liên lạc với những người ngoại trong lúc còn trẻ. (Ngài cũng ở gần những người ngoại trong thời thơ ấu ở Ê-díp-tô.)

Sau khi người ta từ chối chấp nhận Ngài ở Na-xa-rét (Lu-ca 4:16-31), Đức Chúa Giê-su tập trung công việc Ngài ở Ca-bê-na-um, một thành trong xứ Ga-li-lê. Ở đó, Ngài gặp nhiều người ngoại, và thế giới của họ ảnh hưởng công việc và sự dạy dỗ của Ngài. Đức Chúa Giê-su chú ý nhiều tới dân Y-sơ-ra-ên, nhưng Ngài quan tâm đến thế giới rộng lớn hơn. Sách Tân Ước cho biết ít nhất sáu lần Đức Chúa Giê-su gặp những người đến từ các quốc gia khác nhau trong công việc Ngài.

Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu những chuyện trong Phúc âm của những lần gặp gỡ này.

Người Đàn Bà Sa-ma-ri

Trong thời Đức Chúa Giê-su, Y-sơ-ra-ên được chia làm ba phần: Ga-li-lê, Sa-ma-ri, và Giu-đê. Sa-ma-ri nằm giữa Ga-li-lê và Giu-đê. Người Sa-ma-ri thờ Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng họ cũng thờ những thần ngoại từ các nước lân cận. Như một cánh đồng truyền giáo, Sa-ma-ri thật hoàn hảo cho các sứ đồ vì đó là nước lân cận gần nhất của Y-sơ-ra-ên.

Hãy Đọc Giăng 4:4-30. Chúng ta học được gì từ câu chuyện này về việc Đức Chúa Giê-su làm chứng cho người không phải Do Thái? Bằng những cách nào Đức Chúa Giê-su không theo những luật Do Thái khi tiếp xúc với người đàn bà này?

Người đàn bà Sa-ma-ri biết rõ về lịch sử của dân tộc mình. Bà cũng biết hỏi những câu thông minh. Bà hướng dẫn câu chuyện với các câu hỏi. Nhưng Đức Chúa Giê-su đáp lại các câu hỏi của bà và trả lời với những điều giúp bà về phương diện thiêng liêng. Chỉ có một lần Đức Chúa Giê-su thay đổi câu chuyện là khi Ngài nói bà về gọi chồng tới. Ngài biết bà không có chồng nhưng bà đã ở với nhiều người đàn ông. Dĩ nhiên, khi hỏi bà về người chồng chỉ là cách mở đường cho cuộc đối thoại giữa Ngài với bà, dễ dàng hơn mặc dù bà có thể trở nên khó chịu. Nhưng, làm như vậy, Đức Chúa Giê-su có thể làm chứng cho bà một cách mạnh mẽ.

Cũng vậy, chúng ta không nên bỏ lỡ cơ hội trong Giăng 4:27. Các môn đồ ngạc nhiên thấy Đức Chúa Giê-su nói chuyện với người đàn bà nước ngoài. Đức Chúa Giê-su đã phạm phong tục của người Do thái: (1) Ngài xin người đàn bà Sa-ma-ri cho Ngài uống nước; (2) Ngài chỉ có một mình khi tiếp xúc với bà. Trong Y-sơ-ra-ên, một người đàn ông không thể tiếp xúc với một người đàn bà nếu người đó không phải họ hàng. Đức Chúa Giê-su theo luật Do thái khi ở Y-sơ-ra-ên. Nhưng khi ở Sa-ma-ri, Ngài không còn bị ràng buộc bởi luật Do thái. Và chúng ta đã học ở những chỗ khác là Đức Chúa Giê-su phân biệt rõ ràng giữa luật do loài người đặt ra và luật pháp của Đức Chúa Trời.

Bạn sẵn lòng đi bao xa khỏi “vùng thoải mái” của mình để phục vụ những người khác? Bạn nên đi bao xa?

Thầy Đội Người La mã

Hãy Đọc Ma-thi-ơ 8:5-13 và Lu-ca 7:1-10. Những chuyện này dạy chúng ta gì về sự khác biệt lớn nhất của văn hóa có thể bị phúc âm xóa bỏ?

Ở Ca-bê-na-um, một thầy đội đi tìm Đức Chúa Giê-su. Người Do Thái ghét quân đội La Mã ở trong nước mình. Và nhiều người La Mã ghét những người Do Thái. Ngay cả trong sự chia rẽ về văn hóa và chính trị, chúng ta có thể hiểu mối tương giao gần gũi ở đây giữa người La Mã này và người Do Thái.

Lu-ca nói trong sách Phúc âm rằng thầy đội nhờ “các trưởng lão trong dân Giu-đa” (Lu-ca 7:3) đến xin Đức Chúa Giê-su chữa bệnh cho đầy tớ mình. Và thật ngạc nhiên, họ đã làm như vậy. Họ xin Ngài đến chữa bệnh cho đầy tớ của thầy đội. Các trưởng lão này là ai? Các câu này không nói rõ, nhưng họ dường như có liên hệ với Đức Chúa Giê-su khác với các trưởng lão khác.

Trong khi đó, thật rõ ràng thầy đội là một người có đức tin. Câu ông thưa với Đức Chúa Giê-su, “Xin Chúa chỉ phán một lời, thì đầy tớ tôi sẽ được lành” (Ma-thi-ơ 8:8) là một lời chứng mạnh mẽ về đức tin của ông nơi Đức Chúa Giê-su. Thầy đội “không đợi để coi người Do Thái có chấp nhận Người tự nhận là Đấng Mê-si của họ hay không. ‘Sự sáng nầy là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người’ (Giăng 1:9) đã soi sáng trên thầy đội. Ông thấy sự vinh hiển của Con Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 317.

Thầy đội hiểu và tôn trọng niềm tin của đạo Do Thái. Ông biết rằng theo luật pháp, một người Do thái không được phép vào nhà người ngoại. Vì thế, ông xin Đức Chúa Giê-su giúp từ xa. Người đầy tớ được chữa lành. Đức tin của thầy đội ngoại giáo được thưởng. Đức Chúa Giê-su cho thấy rằng thầy đội là biểu hiệu cho ngày lớn khi người ở khắp thế giới sẽ tham dự bữa tiệc của Đấng Mê-si cùng với các tổ phụ và các nhà lãnh đạo của dân Do thái.

Chúng ta có thể học được những bài học khác nhau từ những câu chuyện chữa lành này. Nhưng chúng ta có thể biết rằng sự khác biệt văn hóa không thể chia rẽ người Do Thái và thầy đội La Mã này. Có những bài học nào chúng ta có thể học được từ chuyện này là chúng ta phải làm thế nào để vượt lên trên sự khác biệt văn hóa để tiếp cận với những người khác?

Thứ Ba * 18 Tháng 8

ĐỐI XỬ VỚI QUỶ SỬ

Hãy Đọc Lu-ca 8:26-39 và Ma-thi-ơ 15:21-28. Những câu chuyện này giúp chúng ta hiểu Đức Chúa Giê-su đối xử với người không phải dân Do Thái thế nào? Chúng ta hiểu thế nào những lời của Đức Chúa Giê-su với người đàn bà Ca-na-an? Các môn đồ học được bài học nào sau khi họ thấy Đức Chúa Giê-su giúp những người không phải là dân sự Đức Chúa Trời ở Y-sơ-ra-ên?

Người đàn ông ở trong mộ rõ ràng là bị quỷ nhập. Và các quỷ sứ ở trong người ông đã gây nhiều rắc rối cho ông. Ông ta rất cần sự giúp đỡ của Chúa và ông đã nhận được.

Dân chúng trong miền đó xin Đức Chúa Giê-su rời khỏi xứ họ, nhưng Đức Chúa Giê-su biểu người được chữa lành trở về nhà. Ông ta phải làm chứng cho người nhà mình về Đức Chúa Giê-su. Chắc chắn điều này cũng thay đổi đời sống của ông. Đời sống được chữa lành của ông sẽ là một lời chứng mạnh mẽ.

Biến cố kế tiếp, một đứa trẻ ở thành Ty-rơ và Si-đôn bị “quỉ ám, khốn cực lắm” (Ma-thi-ơ 15:22). Mẹ cô bé, người Ca-na-an, là một thí dụ về văn hóa tạp chủng của vùng đó. Đức Chúa Giê-su dùng lời xăng để nói với bà ta. Ngài so sánh dân của bà với những con chó. Điều này đã thử đức tin của bà và cho thấy sự khiêm tốn của bà để đạt được sự giúp đỡ bà cần.

“Đức Chúa Giê-su thấy thỏa lòng. Ngài đã thử đức tin của bà. Bởi cách đối xử với bà, Ngài bày tỏ rằng dù bà đã bị dân Do Thái đối xử như một người bị bỏ rơi thì nay bà không còn là người xa lạ nữa, nhưng là con của gia đình Đức Chúa Trời. Là con, bà có quyền chia sẻ những món quà của Cha. Bây giờ Đấng Christ cho bà điều bà cầu xin, và cho các môn đồ một bài học.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 401.

Bài học là công việc của phúc âm thì không phải chỉ cho người Do Thái, nhưng cũng cho các dân tộc khác nữa.

Mười Người Phung Cùi

Hãy Đọc Lu-ca 17:11-19. Các câu này cho chúng ta những bài học gì, dù chúng ta thuộc về chủng tộc nào hay sinh ra ở đâu?

Trước hết, xin lưu ý rằng những người vô phước này đều biết Đức Chúa Giê-su. Họ gọi Ngài bằng tên và tước hiệu. Họ xin Ngài giúp đỡ. Có điều hay là họ không được lành bệnh ngay lúc đó. Họ được truyền là phải đi tỏ mình cùng thầy tế lễ, như luật trong Lê-vi Ký 14:2. Sự việc họ đi chứng tỏ họ tin Ngài và quyền phép của Ngài để chữa lành.

Nhưng chỉ có người Sa-ma-ri trở lại tạ ơn Đức Chúa Giê-su về việc Ngài đã làm. Chín người kia không quên đi thầy tế lễ, nhưng họ không trở lại tạ ơn Đấng chữa bệnh cho họ. Lu-ca nói người trở lại tạ ơn là Sa-ma-ri, và Đức Chúa Giê-su gọi ông là “người ngoại quốc” (Lu-ca 17:18), chứng tỏ chín người kia là dân Do thái. Tai nạn, bệnh tật hay những biến cố kinh khủng là điều mà Albert Schweitzer gọi là “sự thông công trong sự đau khổ.” Sự đau khổ thường phá đổ sự chia rẽ về địa lý. Nhu cầu chung của những người phung cho sự làm sạch, chữa lành và cứu rỗi đem họ hợp thành một nhóm để đến với Đức Chúa Giê-su.

Tuy nhiên, trong chức vụ của Ngài, Đức Chúa Giê-su cho những người theo Ngài bằng chứng rằng phúc âm nên đến cho toàn thế giới. Điều này chỉ trở nên rõ ràng sau khi Ngài sống lại. Nhưng ngay cả trước khi Ngài sống lại, Đức Chúa Giê-su đã làm những việc để mở trí các môn đồ cho tư tưởng rằng sứ mạng cho thế giới sẽ là công việc chính của họ.

Những người này bày tỏ đức tin của họ. Nhưng chỉ có một người trở lại tạ ơn Chúa cho những gì mình đã nhận được. Điều này nói gì về việc tại sao ca tụng và tạ ơn rất quan trọng cho đức tin? Có những gì bạn có mà bạn cần tạ ơn? Hãy nghĩ là bạn sẽ hạnh phúc hơn nếu bạn luôn luôn nhớ điều này? Và điều này sẽ tốt hơn biết bao nếu bạn luôn luôn nhớ tạ ơn Đức Chúa Trời cho tất cả những gì Ngài đã ban cho bạn.

Người Hy Lạp Và Đức Chúa Giê-su

Hãy Đọc Giảng 12:20-23. Biến cố này giúp chúng ta thế nào để hiểu những lời kêu xin của người ta khắp nơi cho sự cứu rỗi, cho niềm hy vọng, và cho những câu trả lời chỉ có thể tìm thấy trong Đức Chúa Giê-su?

Những người Hy Lạp có lẽ đã theo đạo Do Thái, vì họ được phép vào trong đền thờ, ít nhất vào trong hành lang dành cho người ngoại. Các học giả Kinh Thánh lưu ý là những người này đến với Phi-líp, là người mặc dù là Do thái, có tên Hy Lạp. Tên của ông có thể thu hút những người Hy Lạp. Vì thế những công việc truyền giáo tiên phong có thể do các nhà truyền giáo thông cảm hoặc có cùng một hoàn cảnh với những người mà họ muốn dẫn về với Chúa.

Những người Hy Lạp đến gặp Đức Chúa Giê-su chỉ vài ngày trước khi Ngài bị đóng đinh. Có lẽ họ có ấn tượng với những lời của Ngài về sự thống khổ, sự chết, và sự chiến thắng cuối cùng. Đức Chúa Giê-su có thể cũng được khuyến khích bởi sự ước ao của họ “muốn ra mắt” Ngài. Hành động của họ báo hiệu sự khởi đầu của sự truyền giáo toàn thế giới. Ngay cả những người Pha-ri-si cũng hiểu điều này, nên họ nói, “Cả thiên hạ chạy theo Ngài” (Giăng 12:19).

Điều chúng ta thấy ở đây là những người ngoài Do thái muốn ra mắt Đức Chúa Giê-su. Thật là một dấu hiệu là cả thế gian sẵn sàng cho sự chết chuộc tội của Ngài! Những người Hy Lạp đại diện cho các nước, các dân tộc, các người của thế giới. Họ được thu hút tới Đức Chúa Giê-su. Chẳng bao lâu, thập tự giá của Đấng Cứu Thế sẽ kéo mọi người từ khắp nơi và từ mọi thời đại đến với Ngài (câu 32). Các môn đồ sẽ thấy thế gian sẵn sàng để tiếp nhận phúc âm.

Hãy đọc Giảng 12:20-32. Đức Chúa Giê-su phán gì về việc ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời. Tại sao Ngài nói vậy trong bối cảnh này? Bạn có kinh nghiệm thế nào về điều Ngài nói?

Thứ Sáu * 21 Tháng 8

Nghiên Cứu Bổ Túc:

“Ta cũng nói cùng các người, có nhiều người từ đông phương tây phương sẽ đến, ngồi đồng bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước thiên đàng. Nhưng các con bản quốc sẽ bị liệng ra chốn tối tăm ở ngoài, tại đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng” (Ma-thi-ơ 8:11, 12). Những lời này được nói trong một bối cảnh về một số người nào đó. Nhưng chúng ta không nên quên nguyên tắc ở đây. Những người đã được ban cho nhiều quyền lợi lớn để biết các lẽ thật cần phải thận trọng. Thật dễ dàng để trở nên “lười biếng” về những lẽ thật mà chúng ta đã được ban cho, những lẽ thật mà có lẽ không ai giảng dạy. Thứ nhất, chúng ta cần chắc chắn là mình hiểu và nắm chắc được những lẽ thật này. Thứ hai, chúng ta cần sẵn sàng để dạy các điều này cho những người không biết.

Đề Tài Thảo Luận:

- 1 **Thập tự giá đã dạy chúng ta rằng sự cứu rỗi là cho tất cả mọi người trên thế gian. Trước mặt Đức Chúa Trời, chúng ta đều là tội nhân, và chúng ta cần ân điển để được cứu rỗi. Nhưng nhiều nhóm người thường nghĩ rằng họ tốt hơn những người khác. Đây là một cảm giác thường thấy trong lịch sử. Còn về bạn và nhóm xã hội, tài chánh hay văn hóa của bạn thì sao? Bằng những cách nào bạn nghĩ bạn tốt hơn những người khác? Có điều gì sai với thái độ đó? Và làm thế nào bạn có thể học ở chân thập tự giá để thay đổi điều đó?**
- 2 **Người đàn bà ở giếng nước trở về làng và làm chứng cho những người của bà về Đức Chúa Giê-su. Điều đó dạy chúng ta hiểu như thế nào về sự mạng và sự quan trọng trong việc dùng những người cùng văn hóa để tiếp cận với dân tộc của họ?**
- 3 **Người Hy Lạp muốn gặp Đức Chúa Giê-su. Chắc chắn là họ đã nghe về Ngài hoặc thấy một số việc Ngài đã làm. Nhưng bây giờ Ngài đang ở trên thiên đàng. Và hội thánh, dân sự Ngài, đại diện cho Ngài đang ở dưới đất. Điều này nghĩa là gì đối với chúng ta trong đời sống và trong sự làm chứng của mình?**